TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH HÓA** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2023/HS - ST
Ngày 25/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HÓA, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà***:** Ông Hg Văn Kiểm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ma Thịnh Tuyển và bà Nguyễn Thị Tâm.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Phan Thị Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Đinh Khánh Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 25/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2023/TLST- HS ngày 02/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST- HS, ngày 16/6/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ma Văn N**, sinh ngày 17/02/1969 tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Nơi cư trú: Xóm H, xã T, huyện Đ, tỉnh T; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; T độ học vấn: 05/10; con ông Ma Ngọc T1 (Ma Văn T1 - đã chết) và bà Nguyễn Thị H1 (đã chết); vợ Nguyễn Thị T2; có 03 con,con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại bản án số:11/HSPT ngày 31/01/1991 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Thái xử phạt Ma Văn N 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân và 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân, tổng hợp hình phạt của hai tội là 24 tháng tù. Tại bản án số: 37/HSST ngày 17/6/1992 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Thái xử phạt Ma Văn N 09 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam và 03 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân, tổng hợp hình phạt là 12 tháng tù.

Bị cáo Ma Văn N bị tạm giữ từ ngày 13/12/2022 đến ngày 21/12/2022, thay thế biện pháp năn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Họ và tên: **Trần Văn H**, sinh ngày 20/5/1987 tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Nơi cư trú: Xóm H, xã T, huyện Đ, tỉnh T; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: San Chí; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; T độ học vấn: 12/12; con ông Trần Hồng Q (đã chết) và bà Trần Thị X; vợ Trịnh Quỳnh S; có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại bản án số: 27/HSST ngày 22/11/2007 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Trần Văn H 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội Cố ý gây thương tích.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt

3. Họ và tên: **Ma Văn T**, sinh ngày 30/12/1976 tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Nơi cư trú: Xóm H, xã T, huyện Đ, tỉnh T; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; T độ học vấn: 05/12; con ông Ma Văn C và bà Ma Thị B (đã chết); vợ Ma Thị L; có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Ma Văn T bị tạm giữ từ ngày 13/12/2022 đến ngày 21/12/2022 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Họ và tên: **Trương Duy T**, sinh ngày 22/3/1973 tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Nơi cư trú: Xóm T4, xã T5, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; T độ học vấn: 07/12; con ông Trương Duy T (Đã chết) và bà Bùi Thị D; vợ: Nguyễn Thị H; có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Trương Duy T bị tạm giữ từ ngày 13/12/2022 đến ngày 21/12/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người chứng kiến: Ông Lộc Văn A, sinh năm 1965 và anh Ma Văn M, sinh năm 1962. Đều trú tại: Xóm H, xã T, huyện Đ, tỉnh T. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 12/12/2022, tổ công tác của Công an huyện Định Hóa đã phát hiện, bắt quả tang tại phòng ngủ của gia đình Ma Văn N, sinh năm: 1969, thuộc Xóm H, xã T, huyện Đ, tỉnh T) 03 đối tượng gồm: Ma Văn N, Trương Duy T và Ma Văn T và 01 đối tượng (Không xác định được tên, tuổi địa chỉ cụ thể) cùng tham gia đánh bạc nhưng đã bỏ chạy thoát. Các đối tượng đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trên chiếu bạc 7.880.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 52 quân bài tú lơ khơ; 01 chiếc chiếu nhựa sọc trắng, đỏ đã cũ. Ngoài ra còn thu giữ trong người của Trương Duy T số tiền 250.000 đồng, thu giữ trong người của Ma Văn N số tiền 60.000 đồng.

Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về Công an huyện Định Hóa để điều tra làm rõ.

Quá T điều tra Trần Văn H là người cùng tham gia đánh bạc nhưng đã bỏ về trước khi Công an bắt quả tang. Ngày 28/3/2023, H đã đến Công an huyện Định Hóa đầu thú, khai nhận hành vi đánh bạc của mình.

Các đối tượng tham gia đánh bạc khai nhận về hình thức, công cụ phương tiện đánh bạc như sau: Hình thức đánh "ba cây". Dụng cụ để đánh bạc gồm 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân (là bộ bài 52 quân sau khi đã bỏ đi các quân 10, J, Q, K), còn lại các quân bài từ A đến quân 9. Khi chơi, mỗi người được chia 03 quân bài. Sau đó, cộng điểm của 3 quân bài lại và lấy số lẻ của tổng điểm để so sánh mạnh yếu. Nếu điểm bằng nhau thì so sánh tới chất, cách so sánh sẽ là chất trước (rô > cơ > tép > bích), sau đó mới đến điểm của quân bài to nhất (9 > 8 > 7 > 6 > 5 > 4 > 3 > 2 > A). Tuy nhiên, A rô là to nhất còn A cơ, A tép và A bích vẫn nhỏ hơn 2. Khi chơi, các mọi người đánh với người cầm chương, kết thúc ván chơi, điểm của người cầm chương sẽ được so sánh với những người chơi khác, người cầm chương sẽ được ăn tiền của những người có số điểm kém hơn và phải trả tiền cho những người có số điểm cao hơn, nếu được 9 và 10 điểm thì người chơi sẽ được nhân đôi số tiền đặt cược trước khi chơi. Khi chọn chương ván đầu tiên chia mỗi người chơi được chia 3 quân bài và sau khi cộng điểm ai có số điểm lớn nhất sẽ được chọn làm chương, các ván tiếp theo người nào được 10 điểm (lớn nhất) sẽ được cầm chương. Mỗi lần chia bài được tính là một ván. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/12/2023, khi Ma Văn N đang ở nhà thì lần lượt Ma Văn T, Trần Văn H và 01 người nam giới (bạn H mới quen) đến nhà của Nchơi, uống nước. Sau đó, cả 04 người cùng nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền, Nliền đi xuống bếp lấy 01 chiếc chiếu nhựa và trải ra nền trong phòng ngủ, còn H lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài tại bàn uống nước để làm dụng cụ đánh bạc. Sau đó cả 04 người cùng nhau ngồi xuống chiếu, H cầm bộ bài tú lơ khơ lọc ra các quân bài 10, J, Q và K còn lại 36 quân bài, H chia chương và bắt đầu đánh bạc. Đánh được khoảng 15 phút thì có Trương Duy T đến và cùng tham gia đánh bạc, 05 người đánh được khoảng 10 phút thì H hết tiền nên ra về còn lại 04 người tiếp tục đánh bạc đến khoảng 20 giờ 45 phút thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Quá T điều tra các bị cáo khai khi đánh bạc các bị cáo dùng số tiền để đánh bạc như sau: Ma Văn N có số tiền khoảng 2.700.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, khi đánh Nbị thua, số tiền 60.000 đồng thu giữ trên người Ncũng dùng để đánh bạc. Ma Văn T có số tiền khoảng 3.000.000 đồng và sử dụng toàn bộ vào việc đánh bạc. Khi đánh T để tiền dưới chiếu khi Công an bắt quả tang T đã bị thu giữ toàn bộ số tiền. Trương Duy T có 450.000 đồng, Thái sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, số tiền 250.000 đồng Thái cất trong người không dùng

vào việc đánh bạc. Trần Văn H có số tiền khoảng 600.000 đồng đến 700.000 đồng và sử dụng toàn bộ vào việc đánh bạc bị thua hết tền nên đã bỏ về trước.

Quá T điều tra các bị cáo Ma Văn N, Ma Văn T, Trần Văn H và Trương Duy T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 8.190.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; 01 chiếc chiếu nhựa sọc đỏ, trắng, đã cũ.

Bản Cáo trạng số 45/CT-VKSĐH, ngày 31/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Ma Văn N, Trần Văn H, Ma Văn T và Trương Duy T về tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên giữ quyền công tố T bày lời luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả của tội phạm mà bị cáo gây ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Ma Văn N, Trần Văn H, Ma Văn T và Trương Duy T phạm tội "Đánh bạc".

Về hình phạt chính:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ma Văn N từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản , khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ma Văn T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65; Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Duy T từ 09 đến 12 tháng tù cho

hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Trung Hội, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3, Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Phạt bổ sung đối với các bị cáo Ma Văn N, Ma Văn T, Trương Duy T mỗi bị cáo một khoản tiền từ 10 triệu đến 12 triệu đồng sung quỹ Nhà nước. Bị cáo Trần Văn H thuộc diện hộ nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo H.

* Vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ: 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa có sọc đỏ, trắng đã qua sử dụng có kích thước (180 x200)cm là công cụ các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc. Tịch thu sung quỹ Nhà nước toàn bộ số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc gồm 7.940.000 đồng. Tạm giữ số tiền 250.000 đồng của Trương Duy T để thi hành án.

* Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Toà án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo đối với bản án.

Phần tranh luận: Các bị cáo không tranh luận, bào chữa.

Các bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan điều tra Công an huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá T điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, T tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá T điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo Ma Văn N, Trần Văn H, Ma Văn T và Trương Duy T tại phiên toà hôm nay là khách

quan, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá T điều tra. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 19 giờ 30 phút đến 20 giờ 45 phút ngày 12/12/2022, tại nhà ở của Ma Văn N thuộc Xóm H, xã T, huyện Đ, tỉnh T, Ma Văn N, Trần Văn H, Ma Văn T và Trương Duy T có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh "Ba cây"với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 7.940.000 đồng (Bẩy triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng). Quá T đánh bạc, Trần Văn H hết tiền bỏ về trước, còn lại Ma Văn N, Ma Văn T, Trương Duy T tiếp tục đánh bạc thì bị phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Ma Văn N, Trần Văn H, Ma Văn T, Trương Duy T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Điều 321. Tội đánh bạc.

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng…thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...3.Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 45/CT-VKSĐH, ngày 31/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Ma Văn N, Trần Văn H, Ma Văn T và Trương Duy T về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ.

[3] Về vai trò đồng phạm của các bị cáo trong vụ án: Hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, câu kết.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện thuộc loại tội ít nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự quản lý công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫ đến việc phạm tội chủ yếu do các bị cáo ham vui, hám lời để phục vụ cho nhu cầu bản thân các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên

[5] Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy:

Về nhân thân: Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự. Bị cáo Ma Văn T và bị cáo Trương Duy T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị

cáo Trần Văn H năm 2007 bị Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội Cố ý gây thương tích. Bị cáo Ma Văn N năm 1991 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Thái xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân và 12 tháng tù về Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân, tổng hợp hình phạt của hai tội là 24 tháng tù. Năm 1992 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Thái xử phạt 09 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam và 03 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân, tổng hợp hình phạt là 12 tháng tù.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên các bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là *người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Ma Văn T và bị cáo Trương Duy T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo T và bị cáo Thái được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Văn H là người tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm và trong quá T giải quyết vụ án nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Trương Duy T có bố đẻ là ông Trương Duy Thọ và mẹ đẻ là bà Bùi Thị Dụt là người có công lao trong công cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến; bị cáo Ma Văn T có bố đẻ là ông Ma Văn Công và mẹ đẻ là bà Ma Thị Bách đều là người có công lao trong công cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước, được Nhà Nước tặng thưởng Huân chương, Huy chương kháng chiến; bị cáo Ma Văn N có bố đẻ là ông Ma Văn Tuấn và mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Hoà là người có công lao trong công cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước, ông Tuấn được Nhà nước tặng thưởng Huân chương, bà Hoà được UBND tỉnh tặng Giấy khen; bị cáo H sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Vỳ vậy, các bị cáo Thái, bị cáo Nhàn, bị cáo H và bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ tránh nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhân thân của bị cáo thấy: Các bị cáo phạm tội thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; bị cáo Ma Văn N năm 1991 và năm 1992, bị cáo Trần Văn H năm 2007 đã bị kết án

nhưng đã được xoá án tích, lần phạm tội này thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng. Các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo khỏi đời sống chung trong xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, cho các bị cáo hưởng án treo, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ để bị cáo tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người công dân lương thiện có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Ma Văn N, Trương Duy T, Ma Văn T; phạt các bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Trần Văn H, bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên việc áp dụng hình phạt bổ sung không có tính khả thi nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

[7] Về vật chứng: 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa có sọc đỏ, trắng đã qua sử dụng có kích thước (180 x200)cm là công cụ các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu, tiêu huỷ.

- Số tiền 7.940.000 đồng (Bẩy triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng) các bị Cáo dùng đánh bạc cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- 250.000 đồng thu giữ của Trương Duy T, Thái không dùng vào mục đích đánh bạc nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án cho bị cáo.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Trong vụ án này còn có người nam thanh niên cùng tham gia đánh bạc với các bị cáo và đã bỏ chạy thoát khi Công an bắt quả tang. Quá T điều tra, các bị cáo đều không biết họ tên tuổi địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hóa không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ.

[10] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa tại phiên tòa về tội danh; hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

*** Tuyên bố:** Các bị cáo Ma Văn N, Trần Văn H, Ma Văn T và Trương Duy T phạm tội "Đánh bạc".

Về hình phạt chính:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ma Văn N 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 15(mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ma Văn T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65; Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Duy T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Ma Văn N, Trần Văn H, Ma Văn T, Trương Duy T cho Ủy ban nhân dân xã Trung Hội, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 3, Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Phạt bổ sung đối với các bị cáo Ma Văn N, Ma Văn T, Trương Duy T mỗi bị cáo 10 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp các bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*** Về vật chứng**: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 52 quân bài tú lơ khơ; 01 chiếu nhựa có sọc đỏ, trắng đã qua sử dụng có kích thước (180 x200)cm.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.940.000 đồng (Bẩy triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tạm giữ số tiền 250.000 đồng của Trương Duy T để thi hành án.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận lập ngày 13/6/2023, giữa Công an huyện Định Hoá với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Hóa. Tiền theo ủy nhiệm chi số 18 ngày 06/6/2023, giữa cơ quan Công an và Kho bạc Nhà nước huyện Định Hóa).

*** Án phí và quyền kháng cáo:**

Áp dụng các Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Ma Văn N, Trần Văn H, Ma Văn T, Trương Duy T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo; báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Định Hóa;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Định Hóa;
- Công an huyện Định Hóa;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Kiểm